

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VINH LONG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 301/2020/QĐST – HNGĐ

Tam Bình, ngày 12 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 427/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020, giữa;

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ P, sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp LC, xã PL, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: ấp ATA, xã AT1, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh Lê Hoàng N, sinh năm 1987

Nơi cư trú: ấp LC, xã PL, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ P và anh Lê Hoàng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Lê Nguyễn Trúc Q, sinh ngày 09/09/2014 và Lê Nguyễn Trúc P, sinh ngày 28/7/2016 cho chị P nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu P và cháu Q mỗi tháng mỗi cháu là 745.000đồng, thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có

hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Q và cháu P đủ 18 tuổi.

Anh N được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc giao dục cháu Q và cháu P không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí dân sự:

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ P tự nguyện nộp: 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng mà chị P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010484 ngày 02/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TB. Nên chị P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

+ Anh Lê Hoàng N phải nộp 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu./.

Trần Thị Hồng Chi